

**CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG AN VY PHÁT**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG AN VY PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AN VY PHAT CONSTRUCTION  
COMPANNY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3703009361

**3. Ngày thành lập:** 04/11/2021

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

N6 Đường TC2 Khu Phố 6 Khu công nghiệp Mỹ Phước 1, Phường Thới Hòa, Thị xã  
Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 036.712.6078

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Mã ngành    |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 4330        |
| 2.  | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác<br>Chi tiết: Xây dựng nhà dự án                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4390        |
| 3.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4663        |
| 4.  | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan<br>Chi tiết: Thẩm tra dự toán công trình xây dựng - Lập dự án đầu tư xây dựng công trình - Quản lý dự án xây dựng công trình - Dự toán xây dựng công trình - Giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp - Thiết kế hệ thống điện công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp - Thiết kế hệ thống cấp thoát nước và xử lý nước thải - Lập dự toán, tổng dự toán công trình - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp - Thiết kế kiến trúc công trình, thiết kế Nội ngoại thất công trình, thiết kế quy hoạch xây dựng - Kiểm định chất lượng công trình xây dựng | 7110        |
| 5.  | Hoạt động thiết kế chuyên dụng<br>Chi tiết : Hoạt động trang trí nội thất, trang trí ngoại thất                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 7410        |
| 6.  | Xây dựng nhà để ở                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 4101        |
| 7.  | Xây dựng nhà không để ở                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4102        |
| 8.  | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác<br>Chi tiết: Xây dựng nhà phố, toà nhà văn phòng, biệt thự.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 4299(Chính) |
| 9.  | Phá dỡ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 4311        |
| 10. | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 4312        |

**6. Vốn điều lệ:** 4.000.000.000 VNĐ

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên:

Giới tính:

Sinh ngày:

Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: HUỖNH VĂN TỈNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 20/09/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 365453678

Ngày cấp: 29/07/2019

Nơi cấp: Công an Sóc Trăng

Địa chỉ thường trú: Ấp 19, Xã Vĩnh Thành, Huyện Thạnh Trị, Tỉnh Sóc Trăng, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Ấp 19, Xã Vĩnh Thành, Huyện Thạnh Trị, Tỉnh Sóc Trăng, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương